TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 73/2020/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 04 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 40/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thúy H.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 6/84/132 Đ, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Xóm Q, thôn V, xã A, huyện D, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Anh Lê Mạnh H.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 6/84/132 Đ, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số nhà 11I, ngõ 50, P 1, phường Đ 1, quận H, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thúy H và anh Lê Mạnh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Vũ Thúy H và anh Lê Mạnh H cùng thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung:

+ Giao con chung Lê Vũ Hà M, sinh ngày 28/4/2008 cho chị Vũ Thúy H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

+ Giao con chung Lê Tú T, sinh ngày 29/5/2013 cho anh Lê Mạnh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị H và anh H cùng xác nhận vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị H tự nguyện nộp cả án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Chị H đã nộp tạm ứng án phí 300.000đồng; trả lại cho chị H 150.000đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số số 0005550 ngày 18/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận H;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận H;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Tuyến